

Số: /KH-BCĐ

Ninh Bình, ngày tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025

Căn cứ Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 02/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Phấn đấu có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, làng nghề hoặc môi trường sinh thái của địa phương; 50% cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch nông thôn được công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

- Đẩy mạnh phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với quá trình chuyển đổi số; phát triển, chuẩn hóa các điểm đến và sản phẩm du lịch nông thôn; phấn đấu 50% điểm du lịch nông thôn được số hóa và kết nối trên trang quảng bá, xúc tiến du lịch bằng công nghệ số.

- Phấn đấu 100% điểm du lịch nông thôn được giới thiệu, quảng bá; 50% điểm du lịch nông thôn ứng dụng các giao dịch điện tử trong hoạt động du lịch; xây dựng ít nhất 01 mô hình chuỗi liên kết du lịch nông nghiệp, nông thôn đặc thù.

- Phân đầu ít nhất 70% chủ cơ sở du lịch nông thôn được đào tạo, tập huấn về nghiệp vụ quản lý du lịch; 80% lao động du lịch nông thôn được bồi dưỡng, tập huấn và nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ khách du lịch, trong đó ít nhất 50% là lao động nữ; mỗi điểm du lịch có ít nhất 01 nhân viên thành thạo ngoại ngữ.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tiếp tục xây dựng và triển khai các mô hình thí điểm về phát triển du lịch nông thôn theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững trên địa bàn

- Xây dựng thí điểm một số mô hình phát triển du lịch nông thôn theo các loại hình: du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp, du lịch sinh thái, du lịch gắn với bảo tồn thiên nhiên, du lịch làng nghề, du lịch làng thông minh, du lịch không phát thải.

- Nghiên cứu thiết kế, cải tạo cảnh quan kiến trúc và môi trường trong không gian các mô hình du lịch nông nghiệp, điểm du lịch gắn kết với việc bảo tồn bản sắc văn hóa truyền thống, đặc trưng của vùng miền.

- Cải tạo, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ (giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải,...) tại các mô hình du lịch nông nghiệp, điểm du lịch được công nhận. Phát triển các hạ tầng dịch vụ (điểm dừng nghỉ, lưu trú, điểm trưng bày sản phẩm đặc sản,...) đáp ứng nhu cầu khách du lịch.

- Nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động và quản lý các điểm đến (quản lý khách du lịch, quản lý lưu trú, quản lý hoạt động kinh doanh du lịch; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ môi trường du lịch nông thôn,...).

2. Phát triển kinh tế trang trại, đầu tư xây dựng một số mô hình điểm ứng dụng công nghệ cao, công nghệ xanh, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị gắn với du lịch trải nghiệm

- Xây dựng ít nhất 01 mô hình điểm ứng dụng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghệ xanh, tuần hoàn, khép kín, sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị gắn với du lịch trải nghiệm.

- Nghiên cứu, tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế trang trại; tổ chức các đoàn khảo sát, học tập kinh nghiệm xây dựng mô hình du lịch nông thôn tại các địa phương trong và ngoài nước.

3. Phát triển các sản phẩm phục vụ du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền

- Tiếp tục phát triển các sản phẩm phục vụ du lịch nông thôn có chất lượng, đa dạng, khác biệt gắn với bản sắc, đặc trưng vùng miền; ưu tiên các sản phẩm có tính trải nghiệm trên cơ sở khai thác tiềm năng, lợi thế khác biệt của địa phương nhằm thu hút và bắt kịp xu hướng và thị hiếu của khách du lịch.

- Thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; nâng cấp, hoàn thiện các cơ sở lưu trú và các công trình dịch vụ đảm bảo chất lượng, hạn chế tác động đến môi trường sinh thái.

- Phát triển các sản phẩm, loại hình du lịch; đẩy mạnh liên kết, hợp tác với các đơn vị, doanh nghiệp, các địa phương trong khu vực và cả nước để phát triển mô hình du lịch nông nghiệp, nông thôn.

4. Phát triển nguồn nhân lực phục vụ du lịch nông thôn

- Nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn của cán bộ cấp cơ sở về quản lý và phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn trong bối cảnh tỉnh Ninh Bình hướng đến là thành phố trực thuộc Trung ương với đặc trưng là đô thị di sản thiên niên kỷ, thành phố sáng tạo, là một trong những trung tâm lớn, có giá trị thương hiệu cao về du lịch, công nghiệp văn hóa, kinh tế di sản của cả nước và khu vực Đông Nam Á.

- Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ du lịch và định hướng đầu tư, kinh doanh du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn cho các tổ chức, cá nhân; xây dựng văn hóa du lịch chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn và văn minh.

5. Hoạt động truyền thông, quảng bá du lịch nông thôn

- Tăng cường xây dựng, triển khai các chương trình xúc tiến đầu tư, quảng bá, hỗ trợ phát triển các sản phẩm du lịch nông thôn dựa trên đặc trưng, lợi thế của hoạt động sản xuất nông nghiệp, bản sắc văn hóa, sinh thái vùng, miền góp phần xây dựng, phát triển và định vị thương hiệu điểm đến du lịch nông thôn tỉnh Ninh Bình.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông đa phương tiện cho xúc tiến quảng bá hình ảnh, sản phẩm du lịch nông thôn nhằm bắt kịp xu hướng của thị trường du lịch.

III. KINH PHÍ

- Nguồn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025.

- Nguồn kinh phí lồng ghép với các Chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh (Chương trình xúc tiến thương mại, Chương trình khuyến nông, khuyến công, hỗ trợ phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn, hỗ trợ phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh Ninh Bình,...).

- Các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới năm 2025 đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Hướng dẫn, kiểm tra và giám sát các địa phương triển khai thực hiện Chương trình theo đúng tiến độ và quy định hiện hành.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện các nội dung, nhiệm vụ từ các đơn vị theo phân công tại Kế hoạch này. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực phụ trách có liên quan đến phát triển du lịch nông thôn.

- Triển khai thực hiện và bố trí nguồn vốn đối ứng từ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và lồng ghép các nguồn vốn khác để hỗ trợ phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch cho mô hình du lịch nông thôn (theo đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch nông thôn đã được duyệt).

2. Sở Du lịch

- Lồng ghép, tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá các điểm đến, sản phẩm du lịch nông thôn trong và ngoài nước; triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức, hợp tác quốc tế về phát triển du lịch nông thôn.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức các chương trình khảo sát, kết nối sản phẩm du lịch nông thôn.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực cho lao động du lịch nông thôn.

3. Sở Văn hóa và Thể thao

- Phối hợp với Sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan lựa chọn các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với du lịch làng nghề, du lịch cộng đồng; tham dự đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP “Dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch”.

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác văn hóa, quản lý các di tích lịch sử, văn hóa cấp huyện, xã gắn với du lịch nông thôn.
- Thực hiện các dự án đầu tư bảo tồn, tu bổ, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa đã xếp hạng tại các điểm du lịch cộng đồng.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tổng hợp nhu cầu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí tổng vốn ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình trong Kế hoạch Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và hằng năm.

5. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tham gia ý kiến về nhu cầu, dự kiến phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình trong kế hoạch kinh phí sự nghiệp của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025 và hàng năm đề Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về phát triển du lịch nông thôn gắn với hoạt động tuyên truyền trong xây dựng nông thôn mới.
- Biên tập, phát hành tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền; sản xuất chương trình phát thanh; phóng sự truyền hình; xây dựng chuyên mục tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của Sở phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển du lịch nông thôn bền vững trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

7. Các Sở, ngành liên quan

- Trên cơ sở chức năng, lĩnh vực phụ trách phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Du lịch tăng cường tuyên truyền, quảng bá du lịch nông thôn; chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện, cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình gắn với lĩnh vực phụ trách của ngành.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Trên cơ sở tiềm năng, lợi thế và điều kiện phát triển du lịch nông thôn, các địa phương chủ động xây dựng đề án, chương trình hoặc kế hoạch phát triển du lịch nông thôn năm 2025 phù hợp với định hướng xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy hoạch có liên quan đảm bảo tiến độ, hiệu quả; ưu tiên phát

triển đồng bộ về cơ sở hạ tầng và cơ sở vật chất kỹ thuật tại các mô hình du lịch nông thôn, điểm du lịch trong đề án, chương trình hoặc kế hoạch đã được phê duyệt.

- Chủ trì, đề xuất với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng các mô hình phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn hoặc du lịch cộng đồng hoặc làng du lịch thông minh hoặc du lịch làng nghề theo hướng du lịch xanh, có trách nhiệm và bền vững trên địa bàn quản lý đảm bảo tính khả thi khi thực hiện; đề xuất các nội dung theo nhu cầu, thực tiễn địa phương để hoàn thành mục tiêu tại Kế hoạch.

- Căn cứ vào mục tiêu, nội dung của Chương trình và kinh phí hỗ trợ từ ngân sách trung ương, của tỉnh, chủ động cân đối, bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các nội dung của Chương trình đảm bảo hiệu quả, đúng quy định; khuyến khích, thu hút các tổ chức, doanh nghiệp cung ứng các dịch vụ số đầu tư tại địa phương. Đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn gắn với phát huy các giá trị độc đáo của từng vùng miền, địa phương.

Yêu cầu các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này. Báo cáo kết quả thực hiện (*trước ngày 15/11/2025*) về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền giải quyết, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP3,5.

LNT_VP3_KH03

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Song Tùng**

